

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023 - 2025

Thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác triển khai cung cấp dữ liệu mở trong cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai cung cấp dữ liệu mở, đạt chỉ tiêu tối thiểu 10% các cơ quan, đơn vị cung cấp dữ liệu mở năm 2023; tối thiểu 50% các cơ quan, đơn vị cung cấp dữ liệu mở vào năm 2024; 100% cơ quan, đơn vị cung cấp dữ liệu mở vào năm 2025.

- Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý, kết nối, chia sẻ sử dụng dữ liệu.

- Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước và phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành Kho dữ liệu số tỉnh Điện Biên và Cổng dữ liệu mở tỉnh Điện Biên; phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh công bố Danh mục dữ liệu mở tỉnh Điện Biên do các cơ quan, đơn vị thu thập, quản lý.

- Triển khai giải pháp kết nối, tích hợp các dữ liệu thuộc Danh mục dữ liệu mở có sẵn tại các cơ sở dữ liệu dùng chung về Kho dữ liệu số tỉnh Điện Biên để chia sẻ lên Cổng dữ liệu mở tỉnh Điện Biên đảm bảo đồng bộ và an toàn thông tin.

- Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chủ trì cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Danh mục dữ liệu mở tỉnh Điện Biên xác định nội dung, hình thức chia sẻ dữ liệu phù hợp lên Cổng dữ liệu mở tỉnh Điện Biên.

- Chủ trì kết nối các dữ liệu mở trong Danh mục dữ liệu mở từ Cổng dữ liệu của tỉnh với Cổng dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông (nếu có).

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan cập nhật và chia sẻ dữ liệu vào Cổng dữ liệu mở của tỉnh.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện rà soát các cơ sở dữ liệu của đơn vị, địa phương mình để cung cấp, thống nhất giải pháp, phương án tích hợp, chia sẻ, cập nhật dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở tỉnh Điện Biên và xác định sự phân loại đối với dữ liệu, ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao đảm bảo đến hết năm 2025, mỗi cơ quan, đơn vị cung cấp và duy trì cung cấp ít nhất một bộ dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Điện Biên (*Danh mục dữ liệu tại Phụ lục kèm theo*). Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh công bố Danh mục dữ liệu mở của tỉnh theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và yêu cầu trong việc công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tại Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tiếp nhận ý kiến phản hồi của tổ chức, cá nhân để xác định mức độ ưu tiên và thực hiện công bố dữ liệu mở phù hợp với nhu cầu.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong xã hội, cộng đồng thực hiện các hoạt động xây dựng, đóng góp để mở rộng dữ liệu mở theo quy định tại Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi dữ liệu được quản lý, lưu trữ, xử lý, truyền tải trên hệ thống của đơn vị, địa phương mình theo quy định về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí cán bộ làm đầu mối phụ trách để phối hợp, thực hiện tích hợp, chia sẻ, cập nhật dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở tỉnh Điện Biên, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để quản lý tài khoản cho Cổng dữ liệu mở của đơn vị mình (cán bộ đầu mối phải là các cán bộ chuyên môn, kỹ thuật có khả năng tham mưu, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quản trị dữ liệu theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ nguồn vốn đầu tư thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên) và bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện; UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp cung cấp báo cáo, cập nhật số liệu cho cơ quan chuyên môn đúng thời gian quy định nhằm đảm bảo tính thống nhất và chính xác của số liệu.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu bố trí nguồn vốn cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch Cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTN^(LVC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đức Toàn

Phụ lục
DANH MỤC DỮ LIỆU CUNG CẤP DƯỚI DẠNG DỮ LIỆU MỞ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh)

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
I	CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC	
1	Dữ liệu về số giáo viên từng cấp trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Dữ liệu về số học sinh từng cấp trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
3	Dữ liệu các nhà trẻ trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Dữ liệu các trường mẫu giáo trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Dữ liệu các trường tiểu học trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
6	Dữ liệu các trường trung học cơ sở trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	Dữ liệu các trường trung học phổ thông trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
8	Dữ liệu các thư viện trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
9	Dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
10	Dữ liệu các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
11	Dữ liệu các cơ sở giáo dục đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo
12	Dữ liệu danh sách các trung tâm đào tạo tin học trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
13	Dữ liệu danh sách các trung tâm đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
14	Dữ liệu các đầu sách, báo, tạp chí, tài liệu ở các thư viện trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
II	CHỦ ĐỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
1	Dữ liệu số lượng thuê bao điện thoại di động	Sở Thông tin và Truyền thông
2	Dữ liệu số lượng thuê bao điện thoại cố định	Sở Thông tin và Truyền thông
3	Dữ liệu số lượng thuê bao băng rộng cố định	Sở Thông tin và Truyền thông
4	Dữ liệu số lượng thuê bao băng rộng di động mặt đất	Sở Thông tin và Truyền thông
5	Dữ liệu điểm Wi-fi công cộng	Sở Thông tin và Truyền thông
6	Dữ liệu về cấp mới, cấp lại, sửa đổi, thu hồi giấy phép bưu chính cho các doanh nghiệp cung ứng	Sở Thông tin và Truyền thông

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
	dịch vụ phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh, quốc tế	
7	Dữ liệu về mạng bưu chính công cộng trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông
8	Danh sách cơ quan báo chí trung ương và địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông
9	Dữ liệu về các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông
III	CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI	
1	Dữ liệu mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe trên tuyến, giá vé xe buýt trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
2	Dữ liệu các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	Sở Giao thông vận tải
3	Dữ liệu vị trí các camera giám sát giao thông	Sở Giao thông vận tải
4	Dữ liệu các điểm đỗ xe công cộng trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
5	Dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe	Sở Giao thông vận tải
6	Dữ liệu vị trí các công trình báo hiệu đường bộ gồm đèn tín hiệu giao thông, biển báo hiệu	Sở Giao thông vận tải
7	Dữ liệu các điểm trông giữ xe và giá dịch vụ trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
8	Dữ liệu về số lượng cấp, đổi, thu hồi đăng ký các loại xe cơ giới trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
9	Dữ liệu về cấp mới giấy phép lái xe trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
10	Dữ liệu về giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	Sở Giao thông vận tải
11	Dữ liệu về danh sách các tuyến đường cấm đỗ xe trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
12	Dữ liệu danh sách các hãng taxi trên địa bàn	Sở Giao thông vận tải
13	Dữ liệu danh sách các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải	Sở Giao thông vận tải
14	Dữ liệu các cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Sở Giao thông vận tải
IV	CHỦ ĐỀ KHOA HỌC	
1	Dữ liệu về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
2	Dữ liệu về kết quả chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Dữ liệu về danh mục chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Dữ liệu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ
V	CHỦ ĐỀ KINH TẾ	
1	Dữ liệu thông tin doanh nghiệp, danh sách doanh nghiệp đăng ký mới, thay đổi, tạm ngừng, giải thể, hoạt động trở lại	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Dữ liệu các hợp tác xã trên địa bàn	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Dữ liệu các liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Dữ liệu về danh sách các chợ trên địa bàn	Sở Công thương
5	Dữ liệu về danh sách các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn	Sở Công thương
6	Dữ liệu cấp giấy phép sàn giao dịch thương mại điện tử	Sở Công thương
7	Dữ liệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu	Sở Công thương
VI	CHỦ ĐỀ LAO ĐỘNG	
1	Dữ liệu về Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Dữ liệu về tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi phân theo địa phương	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
3	Dữ liệu về lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm phân theo loại hình kinh tế	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
4	Dữ liệu về doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
VII	CHỦ ĐỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	
1	Dữ liệu về phân vùng rủi ro thiên tai	Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Dữ liệu về chất lượng môi trường đất và các khu vực ô nhiễm môi trường đất	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường
4	Dữ liệu về chất lượng môi trường không khí	Sở Tài nguyên và Môi trường

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
5	Dữ liệu các khu vực có khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường
6	Dữ liệu cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường
7	Dữ liệu cấp giấy phép thăm dò, khai thác sử dụng tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường
8	Dữ liệu về chất lượng môi trường nước; các khu vực môi trường nước mặt không còn khả năng chịu tải; các nguồn thải vào môi trường nước mặt	Sở Tài nguyên và Môi trường
9	Dữ liệu danh mục báo cáo hiện trạng môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
10	Dữ liệu danh mục quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
11	Dữ liệu danh mục giấy phép môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
12	Dữ liệu danh mục sản phẩm, dịch vụ được cấp chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam	Sở Tài nguyên và Môi trường
VIII	CHỦ ĐỀ NÔNG NGHIỆP	
1	Dữ liệu hoạt động trồng trọt trên địa bàn địa phương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Dữ liệu Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Danh mục các loại phân bón phổ biến	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, buôn bán phân bón	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	Các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Tình hình sinh vật gây hại cây trồng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	Danh sách cơ sở chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
8	Danh sách cơ sở có giấy chứng nhận sản xuất thức ăn chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
9	Danh sách các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
10	Danh mục các loài thủy sản được phép kinh doanh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
11	Quyết định phê duyệt kết quả kiểm kê rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12	Quyết định công bố hiện trạng rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
13	Danh sách thông tin các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
14	Danh sách dữ liệu thông tin các công trình nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
15	Dữ liệu về tình hình thiệt hại thiên tai trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
16	Tình hình sản xuất, chế biến và phát triển thị trường nông sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
IX	CHỦ ĐỀ TÀI CHÍNH	
1	Danh sách danh mục dự án, chương trình đầu tư công trên địa bàn	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Dữ liệu về bảng giá đất nông nghiệp	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Dữ liệu công khai ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh	Sở Tài chính
4	Dữ liệu về bảng giá đất phi nông nghiệp	Sở Tài nguyên và Môi trường
X	CHỦ ĐỀ VĂN HÓA DU LỊCH	
1	Dữ liệu các địa điểm du lịch tự nhiên về cảnh quan thiên nhiên trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
2	Dữ liệu các địa điểm du lịch lịch sử - văn hóa trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
3	Dữ liệu các khu, điểm dịch vụ mua sắm, vui chơi, giải trí trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Dữ liệu các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
5	Dữ liệu các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
6	Dữ liệu các điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
7	Dữ liệu các công ty lữ hành du lịch được cấp phép	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8	Dữ liệu danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9	Dữ liệu các di tích lịch sử - văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
10	Dữ liệu các danh lam thắng cảnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
11	Dữ liệu các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	Dữ liệu các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
13	Dữ liệu về chứng nhận đăng ký quyền tác giả	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
14	Dữ liệu về tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể của các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
15	Dữ liệu công trình văn hóa về nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn học nghệ thuật trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
16	Dữ liệu về lịch các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
17	Dữ liệu về thành tích thi đấu thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
XI	CHỦ ĐỀ XÃ HỘI	
18	Dữ liệu hệ thống công trình hạ tầng xã hội về công viên, nhà vệ sinh công cộng, địa điểm thể dục thể thao	Sở Xây dựng
19	Dữ liệu về các hội (hội, liên hiệp hội, tổng hội, liên đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ có tư cách pháp nhân...)	Sở Nội vụ
20	Dữ liệu danh sách các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp
21	Dữ liệu các quỹ xã hội, quỹ từ thiện được cấp phép thành lập	Sở Nội vụ
22	Dữ liệu danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
23	Dữ liệu danh sách các tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
24	Dữ liệu về số người đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
25	Dữ liệu về cơ sở trợ giúp xã hội	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
26	Dữ liệu về cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
XII	CHỦ ĐỀ XÂY DỰNG	
1	Dữ liệu giá vật liệu xây dựng trên địa bàn	Sở Xây dựng
2	Dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng
3	Dữ liệu về chỉ số giá nhà ở, bất động sản	Sở Xây dựng

Stt	Tên dữ liệu	Đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu
4	Dữ liệu các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, khu đô thị đang triển khai thực hiện trên địa bàn	Sở Xây dựng
5	Dữ liệu quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng
6	Dữ liệu về việc cấp phép xây dựng trên địa bàn	Sở Xây dựng
7	Dữ liệu suất vốn đầu tư xây dựng	Sở Xây dựng
8	Dữ liệu chỉ số xây dựng quốc gia, trên địa bàn	Sở Xây dựng
9	Dữ liệu định mức xây dựng	Sở Xây dựng
10	Dữ liệu định mức dự toán cho các công tác xây dựng đặc thù	Sở Xây dựng
11	Dữ liệu giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn	Sở Xây dựng
12	Dữ liệu đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn	Sở Xây dựng
XIII	CHỦ ĐỀ Y TẾ, SỨC KHỎE	
1	Dữ liệu danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của địa phương	Sở Y tế
2	Các cơ sở được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP), chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền Bộ Y tế	Sở Y tế
3	Dữ liệu các phòng kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước, các đơn vị kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu	Sở Y tế
4	Dữ liệu các cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc, các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn	Sở Y tế
5	Dữ liệu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và số giường bệnh của từng cơ sở trên địa bàn	Sở Y tế
6	Dữ liệu về danh mục thuốc, thuốc từ dược liệu	Sở Y tế
7	Dữ liệu về giá thuốc được cấp phép lưu hành	Sở Y tế
8	Dữ liệu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, địa phương	Sở Y tế
9	Dữ liệu cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Sở Y tế
10	Dữ liệu về số lượt người khám chữa bệnh bảo hiểm y tế	Sở Y tế

Lưu ý:

- Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước: Là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Nguyên tắc cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thực hiện theo Điều 17 và việc công bố dữ liệu mở đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 20, 21 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Kế hoạch và triển khai dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước thực hiện theo Điều 19 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Sử dụng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Về định dạng dữ liệu: Khuyến khích cung cấp dữ liệu ở nhiều định dạng khác nhau, đặc biệt là các định dạng để các thiết bị có thể đọc được, chia sẻ dưới dạng dịch vụ giao diện lập trình ứng dụng (API). Dữ liệu ở định dạng máy có thể đọc được phải là dữ liệu có cấu trúc (ví dụ như CSV, JSON, XML...).